

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2017/HSST

Ngày: 21/11/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Hoàng Thị Kim Phụng  
Ông Hoàng Văn Bình

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Trần Thị Hồng Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hồng T** (tên gọi khác: không). Sinh năm 1993. Nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh N. Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn D; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: bản án số 52 ngày 03/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra trại ngày 03/10/2012); Bản án số 15 ngày 15/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội trốn khỏi nơi giam (lần phạm tội này T tàng trữ 0,051gam Hêroin), ra trại ngày 13/9/2016. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 19/6/2017 cho đến nay. Có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Nguyễn Hồng T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Hồng T là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 05/6/2017, T

một mình bắt xe khách từ nhà ở xã Y, huyện Y, tỉnh N đến khu vực bờ đê sông Đáy thuộc thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh N với mục đích mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 70.000 đồng được một gói Hêroin gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Mua được Hêroin, T đi xe ôm sang thành phố Ninh Bình. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Lương Văn Thăng và đường Đinh Tiên Hoàng thuộc phố 11, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình thì bị tổ công tác Công an phường Vân Giang phối hợp với Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, thấy vậy T đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy đang cầm ở tay phải và khai nhận đây là Hêroin vừa mua được ở thôn Dinh Tàn, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng rồi đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Vân Giang lập biên bản vi phạm hành chính. Thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng.

Tiến hành cân chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hồng T có trọng lượng 0,025 gam, ký hiệu M. Cơ quan Công an gửi toàn bộ mẫu M đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 139/KLGD-PC54-MT ngày 07/6/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng là 0,0238 gam, là chất ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Như vậy trọng lượng Hêroin Nguyễn Hồng T cất giữ là 0,0238gam.

Quá trình điều tra ban đầu T thừa nhận hành vi cất giấu 0,0238 gam Hêroin nhằm mục đích sử dụng, sau đó T thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, các bản kiểm điểm cũng như chữ ký ngày 05/6/2017 tại Công an phường Vân Giang không phải do mình tự viết ra và không giống mẫu chữ ký của T tại các bản kiểm điểm cũng như lời khai sau đó.

Do vậy, ngày 24/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình có Công văn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình bổ sung tài liệu về việc giám định chữ viết, chữ ký của Nguyễn Hồng T tại các bản kiểm điểm ngày 05/6/2017 so với các bản kiểm điểm sau đó.

Ngày 27/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký của Nguyễn Hồng T gồm: Tài liệu cần giám định là 01 “Bản báo cáo” gồm hai trang, không đề ngày mang tên Nguyễn Hồng T (ký hiệu A) và tài liệu mẫu so sánh là 02 “Bản kiểm điểm” cùng đề ngày

05/6/2017 cùng do Nguyễn Hồng T viết ra (ký hiệu M1, M2). Tại bản kết luận giám định số 48/KLGD –TL ngày 28/9/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Chữ viết mang tên Nguyễn Hồng T trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ viết của Nguyễn Hồng T trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người viết ra. Chữ ký mang tên Nguyễn Hồng T trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của Nguyễn Hồng T trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 không cùng dạng nên không tiến hành giám định”.

Trong giai đoạn truy tố, Nguyễn Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 136 /CT-VKS ngày 29/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung, xử phạt Nguyễn Hồng T từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/6/2017. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: tiêu huỷ giấy gói ban đầu khi thu giữ ma túy của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

## **XÉT THẤY:**

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản vi phạm hành chính; biên bản niêm phong vật chứng; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Hồng T là người đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy cụ thể tại Bản án số 52 ngày 03/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Bản án số 15 ngày 15/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa được xóa án tích. Khoảng 08giờ 30 phút ngày 05/6/2017 tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Lương Văn Thăng và đường Đinh Tiên Hoàng thuộc phố 11, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Hồng T đã có

hành vi cất giữ trái phép 0,0238 gam Hêroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường Vân Giang phối hợp với Công an phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình phát hiện lập biên bản.

Đối chiếu các quy định của pháp luật hình sự, thể hiện bị cáo Nguyễn Hồng T là người đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại vi phạm cất giữ trái phép 0,0238 gam Hêroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần xử phạt bị cáo với hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và cùng nhằm để phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt có xem xét các quy định có lợi cho bị cáo cụ thể tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt nhẹ hơn so với khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung để áp dụng quy định có lợi đối với bị cáo. Trước khi bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Hồng T khai mua của một người nam T niên không quen biết tại khu vực thôn Dinh Tàn, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Số Hêroin thu giữ của Nguyễn Hồng T sau khi gửi đi giám định không hoàn trả lại mẫu, còn lại giấy gói ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hồng T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung xử phạt bị cáo

Nguyễn Hồng T 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/6/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ giấy gói ban đầu khi thu giữ ma túy của bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31 tháng 10 năm 2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS (- Bị cáo (01 bản));
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**

